Văn phòng UBND tỉnh Hưng Yên
Trung tâm Tin học - Công báo
Giờ ký: 05/08/2021 17:19:29


| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH HƯNG YÊN | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 29/2021/QĐ-UBND | *Hưng Yên, ngày 02 tháng 8 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung trong quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên ban hành kèm theo Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND ngày 29/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên**

## ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 09 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 09 năm 2015; Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 09 năm 2015 và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 208/TTr-SGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung trong quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên ban hành kèm theo Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên**

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

**"Điều 6. Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đang khai thác**

1. Trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án, chủ đầu tư dự án công trình thiết yếu gửi hồ sơ đề nghị được chấp thuận việc xây dựng công trình, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đến cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền để được xem xét chấp thuận, quy định cụ thể như sau:

a) Sở Giao thông vận tải: Đối với hệ thống đường tỉnh trong phạm vi quản lý.

b) Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố: Đối với hệ thống đường huyện, đường đô thị trong phạm vi quản lý.

2. Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công công trình thiết yếu áp dụng đối với dự án sửa chữa công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đang khai thác; công trình dây tải điện, dây thông tin, viễn thông vượt phía trên đường bộ có cột nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ nhưng phải bảo đảm quy định về phạm vi bảo vệ trên không, giới hạn khoảng cách an toàn theo chiều ngang quy định tại Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; những công trình xây dựng mới có Hồ sơ thiết kế đảm bảo quy định về giới hạn, khoảng cách an toàn đường bộ theo chiều cao, chiều ngang, chiều sâu không ảnh hưởng tới kết cấu và công năng của công trình đường bộ, không ảnh hưởng tới công tác bảo trì đường bộ đã được tư vấn, thẩm tra, thẩm định thiết kế và cấp có thẩm quyền phê duyệt, có biện pháp tổ chức thi công đảm bảo giao thông trong quá trình thi công.

3. Trình tự, cách thức thực hiện thủ tục theo quy định tại Điều 16 Quyết định này.

4. Hồ sơ đề nghị chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu:

a) Thành phần hồ sơ gồm:

01 đơn đề nghị xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (bản chính) theo mẫu tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định này.

01 bộ hồ sơ thiết kế, trong đó có bình đồ, trắc dọc, trắc ngang vị trí đoạn tuyến có xây dựng công trình (bản chính).

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

c) Thời hạn giải quyết trong 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.

5. Hồ sơ đề nghị chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu:

a) Thành phần hồ sơ gồm:

01 đơn đề nghị chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (bản chính) theo mẫu tại Phụ lục 1a ban hành kèm theo Quyết định này.

01 bộ hồ sơ thiết kế, trong đó có bình đồ, trắc dọc, trắc ngang vị trí đoạn tuyến có xây dựng công trình (bản chính) và 02 bộ hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công và biện pháp tổ chức thi công đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (bản chính) nội dung bản vẽ thiết kế thi công thể hiện quy mô công trình, hạng mục công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

c) Thời hạn giải quyết trong 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.

6. Văn bản chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu có giá trị trong thời gian 18 tháng kể từ ngày ban hành; nếu quá 18 tháng, phải gia hạn. Thủ tục gia hạn quy định như sau:

a) Đơn đề nghị gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu của chủ công trình (bản chính) theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này;

b) Thời gian giải quyết: Trong 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định;

c) Thời gian gia hạn: Chỉ gia hạn một (01) lần với thời gian không quá 12 tháng;

d) Trình tự, cách thức thực hiện thủ tục theo quy định tại Điều 16 Quyết định này. **”**.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

**"Điều 8. Chấp thuận xây dựng, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công, cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ**

1. Việc lắp đặt biển quảng cáo trong hoặc ngoài hành lang an toàn đường bộ, tuân theo các quy định của pháp luật về quảng cáo và về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Cá nhân, tổ chức được phép lắp đặt biển quảng cáo chịu toàn bộ trách nhiệm liên quan do việc lắp đặt biển quảng cáo gây ra.

2. Giới hạn khoảng cách an toàn đường bộ theo chiều ngang của biển quảng cáo, tính từ mép đất của đường bộ đến điểm gần nhất của biển quảng cáo, tối thiểu bằng 1,3 (một phảy ba) lần chiều cao của biển (điểm cao nhất của biển) và không được nhỏ hơn 05 (năm) mét. Trường hợp đặc biệt do vướng mắc mặt bằng không đảm bảo khoảng cách an toàn đường bộ theo chiều ngang nêu trên thì cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền sẽ xem xét chấp thuận từng trường hợp cụ thể.

3. Cơ quan có thẩm quyền chấp thuận xây dựng, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công, cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ như quy định đối với công trình thiết yếu.

4. Trình tự, cách thức thực hiện, hồ sơ, thời gian giải quyết thủ tục chấp thuận xây dựng, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công, cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ thực hiện như đối với công trình thiết yếu.**"**.

3. Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 13 như sau:

**"** a) Thành phần hồ sơ gồm:

01 đơn đề nghị chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công nút giao; trong đó, cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo nút giao và không được bồi thường khi Sở Giao thông vận tải có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo (bản chính), theo mẫu tại Phụ lục 4 kèm theo Quyết định này;

01 văn bản của cấp có thẩm quyền giao tổ chức, cá nhân làm chủ đầu tư hoặc chủ sử dụng nút giao (bản sao có chứng thực);

01 bộ hồ sơ thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao (có biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông) do tổ chức tư vấn được phép hành nghề trong lĩnh vực công trình đường bộ lập (bản chính). **"**.

4. Sửa đổi điểm a khoản 3 Điều 14 như sau:

**"** a) Thành phần hồ sơ gồm:

01 đơn đề nghị cấp phép thi công công trình (bản chính) theo mẫu tại Phụ lục 3 kèm theo Quyết định này;

01 bộ hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (bản chính).**"**.

**Điều 2. Bãi bỏ một số điểm, khoản, điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh**

Bãi bỏ điểm b, điểm c khoản 6 Điều 10 của Quy định một số nội dung trong quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên ban hành kèm theo Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND ngày 29/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 8 năm 2021.

**Điều 4. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

**Trần Quốc Văn**